

Số: 030/CH-QT1

V/v đề nghị chào giá cung cấp dịch vụ NTP thi
công phục vụ công tác thi công Dự án Nhiệt
điện Quảng Trạch 1.

Thanh Hóa, ngày 07 tháng 10 năm 2024

Kính gửi: Quý Công ty

Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hóa (PTSC Thanh Hóa) hiện đang có nhu cầu thuê NTP thi công phục vụ thi công Dự án Nhiệt điện Quảng Trạch 1, cụ thể như bảng số 01 đính kèm:

Công ty PTSC Thanh Hóa xin mời Quý Công ty tham gia chào giá cung cấp dịch vụ nói trên với các điều khoản về kỹ thuật như sau:

1. Điều kiện thanh toán:

- Bằng chuyển khoản
- Đồng tiền thanh toán: Đồng Việt Nam

2. Yêu cầu kỹ thuật

- Yêu cầu cung cấp đủ số lượng nhân lực, máy móc thiết bị đảm bảo thực hiện hoàn thành công việc đúng thời gian như thỏa thuận;
- Yêu cầu thực hiện được công việc ngay sau khi bàn giao mặt bằng và có yêu cầu từ PTSC Thanh Hóa.
- Yêu cầu đơn giá chào bao gồm các chi phí dịch vụ, nhân công, máy móc thiết bị, thuế GTGT và các chi phí khác (nếu có), để thực hiện công việc.
- Yêu cầu kỹ thuật chi tiết Như bảng 02 đính kèm

3. Đơn giá chào hàng:

- Đề nghị giá chào bao gồm giá trị dịch vụ, thuế giá trị gia tăng, các loại thuế, phí, chi phí huy động thiết bị, nhân lực, và các chi phí khác (nếu có) để thực hiện công việc.

4. Thời gian thực hiện:

- Thời gian bắt đầu cung cấp dịch vụ: Từ tháng 11/2024
- Thời gian hoàn thành dịch vụ: Đề nghị Quý công ty chào thời gian hoàn thành dịch vụ sớm nhất mà Quý Công ty có thể thực hiện, tuy nhiên không trễ hơn 120 ngày kể từ khi có đơn đặt hàng/ Hợp đồng.

5. Thời gian và Hình thức nhận thư chào giá:

- Thời gian: Bảo đảm PTSC Thanh Hóa nhận được thư chào giá trước 16 giờ chiều ngày 17/10/2024
- Hình thức nhận chào giá: Bằng phong bì kín
- Địa chỉ: 268 Trần Nhật Duật, phường Trúc Lâm, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa
- Người liên hệ: Trần Anh Tuấn Email: tuanta@ptsc.com.vn.

6. Điều kiện xem xét trúng thầu:

- Báo giá được tiếp nhận trước 14 giờ chiều ngày 17/10/2024
- Hiệu lực báo giá tối thiểu 30 ngày;
- Đáp ứng yêu cầu kỹ thuật;
- Có giá đánh giá thấp nhất và thấp hơn dự toán đã được phê duyệt.

Xin chân thành cảm ơn./.

QUẢN LÝ DỰ ÁN

ĐÍNH KÈM 01 - BIỂU GIÁ TỔNG HỢP
PROJECT : QUANG TRACH 1 THERMAL POWER PLANT
ITEM : Circulating water piping_Onshore Supply Steel piping

Đơn vị: VND

No/ STT	Diễn giải/ Description	Bảng giá chào/ Price	Ghi chú/Remark
1	GIÁ TRỊ DỰ THẦU	-	
1.1	Material/Vật tư	-	
1.2	Labor/Nhân công	-	
1.3	Equipment/thiết bị	-	
1.4	Indirect Cost/ Profit (Chi phí quản lý và lợi nhuận)	-	
2	THUẾ GTGT 8%	-	
3	TỔNG CỘNG SAU THUẾ	-	



PHỤ LỤC 02 - BẢNG PHÂN CHIA PHẠM VI CÔNG VIỆC

Các ký hiệu:

Bên giao thầu: Được gọi là Bên A.

Nhà thầu phụ : Được gọi là Bên B.

R: Thực hiện.

A : Trợ giúp.

P : Phần việc bên nào bên ấy thực hiện.

STT	HẠNG MỤC	PHẠM VI		MÔ TẢ CHI TIẾT
		BÊN A	BÊN B	
I	THIẾT KẾ, TÀI LIỆU KỸ THUẬT			
1	Bản vẽ thiết kế.	R		
2	Các tài liệu kỹ thuật, Specification của Dự án	R		
3	Bản vẽ shop drawing, weldmap	R		
4	Bản vẽ biện pháp thi công	R		
5	Bản vẽ hoàn công	R	A	Nhà thầu thực hiện markup bản vẽ thiết kế theo thực tế thi công.
II	CÔNG TÁC KẾ HOẠCH			
1	Tiến độ tổng thể của Dự án	R		
2	Thực hiện báo cáo ngày		R	
3	Lập các kế hoạch thi công		R	
4	Kế hoạch huy động nhân lực, MMTB		R	Bên B xây dựng, và đệ trình kế hoạch huy động nhân lực, máy móc thiết bị phù hợp với tiến độ dự án
5	Hoàn thiện hồ sơ, tổng hợp khối lượng hoàn thành hàng tháng cho thanh toán		R	
6	Lập nhật ký thi công hằng ngày		R	Theo form mẫu của Bên A.
III	MUA SẴM, CUNG CẤP VẬT TƯ			
1	Vật tư chính cho xây dựng công trình	R		Theo phạm vi cung cấp tại PL01. Đáp ứng và tuân thủ theo yêu cầu của Chủ đầu tư.
2	Vật tư biện pháp, giàn giáo, vật tư tiêu hao phục vụ công việc thi công của nhà thầu		R	Các Bên cung cấp theo khối lượng thực hiện của từng Bên
IV	NHÂN LỰC, THIẾT BỊ THI CÔNG			
1	Bộ máy điều hành trên công trường	R		
2	Nhân lực trực tiếp		R	
3	Ăn, uống, ở và đi lại của người lao động		R	
4	Thiết bị nâng hạ vận chuyển	R		
5	Thiết bị, công cụ dụng cụ phục vụ thi công khác		R	
V	CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THI CÔNG			
V.1	CHUẨN BỊ CÔNG TRƯỜNG			
1	Mặt bằng thi công	P	P	Bên A bàn giao mặt bằng thi công cho Bên B trước khi tiến hành các công tác thi công
2	Văn phòng làm việc bao gồm thiết bị văn phòng, văn phòng phẩm cho nhân sự gián tiếp		R	
3	Internet cho khu vực văn phòng		R	
4	Nguồn điện thi công	R		Bên A cung cấp nguồn điện cho thi công tại công trường.

STT	HẠNG MỤC	PHẠM VI		MÔ TẢ CHI TIẾT
		BÊN A	BÊN B	
5	Nguồn nước cho thi công và khu vực văn phòng	R		Bên A cung cấp nguồn nước cho thi công tại công trường.
7	Lán trại phục vụ cho thi công cũng như nghỉ ngơi cho người lao động		R	
8	Kho lưu giữ, tập kết vật tư thiết bị của dự án		R	
V.2	CÔNG TÁC THI CÔNG TẠI CÔNG TRƯỜNG			
1	Quy trình, biện pháp thi công	R		Bên B phối hợp Bên A để trình biện pháp thi công tới Tư vấn và CĐT
2	Thực hiện toàn bộ công việc xây dựng, kết cấu, gói đỡ ống, đường ống và các thiết bị trên đường ống theo bản vẽ, yêu cầu kỹ thuật, các hạng mục phát sinh của CĐT và các hạng mục thỏa thuận thêm với Bên A trong hợp đồng (nếu có)		R	
3	Kiểm định, hiệu chuẩn vật tư, thiết bị trong phạm vi công việc của nhà thầu theo yêu cầu của cơ quan chức năng liên quan đến phạm vi công việc của nhà thầu		R	
4	Hoàn thiện các vị trí lỗ mở cho đường ống, thang, máng cáp điện,... (nếu có) xuyên qua.		R	
5	Hoàn trả và khắc phục các hư hỏng xảy ra đối với vật tư, thiết bị, tài sản và cơ sở hạ tầng của Nhà máy, Khu Công Nghiệp bởi nhà thầu trong quá trình thi công.		R	
6	Các công việc khác không giới hạn đến khi hoàn thành các công việc trong phạm vi công việc được giao		R	
VI	CÔNG TÁC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG			
1	Thiết lập hệ thống quản lý chất lượng thi công gói thầu	R		
2	Quy trình, kế hoạch kiểm soát chất lượng (ITB)	R		
3	PQR/ WPS	R		
4	Sát hạch thợ hàn		R	
5	Hồ sơ nghiệm thu chất lượng	A	R	
6	Chuẩn bị thư mời nghiệm thu chất lượng RFI	R	A	
7	Chuẩn bị và bàn giao các hồ sơ hoàn công (Final Document)	R	A	
VII	AN TOÀN, SỨC KHỎE, AN NINH, MÔI TRƯỜNG			
1	Bảo hộ lao động (PPE)	A	R	Nhân sự của Nhà thầu phải trang bị đầy đủ PPE theo mẫu/yêu cầu của Bên A.
2	Quy trình và biện pháp cho HSSE	R		Nhà thầu có trách nhiệm tuân thủ hệ thống quy trình đã được tổng thầu, chủ đầu tư phê duyệt do Bên A cung cấp. Các lỗi vi phạm an toàn sẽ bị phạt theo các mức phạt của Bên A/Chủ đầu tư.
3	Thực hiện đào tạo công tác an toàn trước và trong quá trình thực hiện công việc cho nhân sự Bên B	R	A	
4	Chuẩn bị và xin giấy phép làm việc (PTW)		R	

STT	HẠNG MỤC	PHẠM VI		MÔ TẢ CHI TIẾT
		BÊN A	BÊN B	
5	Triển khai, giám sát công tác an toàn trong quá trình thi công	R		Bên B phải cung cấp đủ số lượng nhân sự giám sát an toàn theo yêu cầu của Bên A, Chủ đầu tư.
6	Báo cáo an toàn		R	Thực hiện hàng ngày
7	Các điều kiện làm việc trong không gian hạn chế, chống cháy nổ bên trong bồn (Gas detector, quạt thông gió, đèn chống cháy nổ khi thực hiện sơn bên trong bồn,...)		R	
8	Hồ sơ máy móc thiết bị, nhân lực đảm bảo yêu cầu của dự án		R	Tuân thủ các quy trình của Bên A, Chủ đầu tư
9	Y tế trên công trường (1st Aid)	R		
10	Xử lý chất thải, rác thải		R	Bên A sẽ bố trí khu vực tập kết rác thải trên công trường. Các nhà thầu phải chịu chi phí xử lý chất thải, rác thải thuộc SOW của nhà thầu.
11	Nhà vệ sinh trên công trường		R	
12	Quản lý công tác phòng cháy , chữa cháy	P	P	Tuân thủ các quy trình của Bên A, Chủ đầu tư, các quy định của pháp luật liên quan.
13	Đảm bảo an ninh, an toàn và tài sản trong trường hợp có thiên tai (bão, lũ,...)		R	Bên B chịu trách nhiệm trong phạm vi SOW của nhà thầu
14	Di dời, dọn dẹp vật tư , công trình tạm của nhà thầu sau khi hoàn thành công tác thi công		R	
15	Bảo vệ an ninh công trường		R	Bên B có trách nhiệm bảo quản, bảo vệ vật tư, thiết bị và tài sản của Bên B.

DINH KEM - BIỂU GIÁ CHI TIẾT GIAO NHẢ THẦU

[illegible]

